

Số: 856 /CT-TTHT
V/v trả lời chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 09 tháng 01 năm 2017

Kính gửi: Công ty TNHH bảo hiểm nhân thọ Prévoir Việt Nam
Địa chỉ: Tầng 9 Tòa nhà Sông Hồng, 23 Phan Chu Trinh, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà
Nội; MST: 0101649055

Trả lời công văn số 01122016/PVN-HR ngày 30/12/2016 của Công ty
TNHH bảo hiểm nhân thọ Prévoir Việt Nam (sau đây gọi là Công ty) hỏi về chính
sách thuế TNCN, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Bộ Luật Lao động số 10/2012/QH12 ngày 08/6/2012 của Quốc hội:

+ Tại khoản 3 Điều 36 quy định:

*"Điều 36. Các trường hợp chấm dứt hợp đồng lao động
...3. Hai bên thoả thuận chấm dứt hợp đồng lao động."*

+ Tại khoản 2 Điều 47 quy định:

*"Điều 47. Trách nhiệm của người sử dụng lao động khi chấm dứt hợp đồng
lao động*

*...2. Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày chấm dứt hợp đồng lao
động, hai bên có trách nhiệm thanh toán đầy đủ các khoản có liên quan đến quyền
lợi của mỗi bên; trường hợp đặc biệt, có thể kéo dài nhưng không được quá 30
ngày."*

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính
hướng dẫn thực hiện Luật Thuế TNCN, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật
thuế TNCN và Nghị định số 65/2013/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một
số điều của Luật Thuế TNCN và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế
TNCN:

+ Tại điểm b.6 khoản 2 Điều 2 hướng dẫn thu nhập không tính thuế TNCN:

*"b.6) Trợ cấp khó khăn đột xuất, trợ cấp tai nạn lao động, bệnh nghề
nghiệp, trợ cấp một lần khi sinh con hoặc nhận nuôi con nuôi, mức hưởng chế độ
thai sản, mức hưởng dưỡng sức, phục hồi sức khỏe sau thai sản, trợ cấp do suy
giảm khả năng lao động, trợ cấp hưu trí một lần, tiền tuất hàng tháng, trợ cấp thôi
việc, trợ cấp mất việc làm, trợ cấp thất nghiệp và các khoản trợ cấp khác theo quy
định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội."*

+ Tại Khoản 2 Điều 8 hướng dẫn xác định thu nhập chịu thuế TNCN:

"2. Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công

*a) Thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công được xác định bằng tổng số
tiền lương, tiền công, tiền thù lao, các khoản thu nhập khác có tính chất tiền*



lương, tiền công mà người nộp thuế nhận được trong kỳ tính thuế theo hướng dẫn tại khoản 2, Điều 2 Thông tư này.

b) Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế.

Thời điểm xác định thu nhập chịu thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công là thời điểm tổ chức, cá nhân trả thu nhập cho người nộp thuế...”

+ Tại khoản 1 Điều 25 hướng dẫn khấu trừ thuế TNCN:

“1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

...b) Thu nhập từ tiền lương, tiền công

b.1) Đối với cá nhân cư trú ký hợp đồng lao động từ ba (03) tháng trở lên thì tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện khấu trừ thuế theo Biểu thuế lũy tiến từng phần, kể cả trường hợp cá nhân ký hợp đồng từ ba (03) tháng trở lên tại nhiều nơi.

...i) Khấu trừ thuế đối với một số trường hợp khác

Các tổ chức, cá nhân trả tiền công, tiền thù lao, tiền chi khác cho cá nhân cư trú không ký hợp đồng lao động (theo hướng dẫn tại điểm c, d, khoản 2, Điều 2 Thông tư này) hoặc ký hợp đồng lao động dưới ba (03) tháng có tổng mức trả thu nhập từ hai triệu (2.000.000) đồng/lần trở lên thì phải khấu trừ thuế theo mức 10% trên thu nhập trước khi trả cho cá nhân.

Trường hợp cá nhân chỉ có duy nhất thu nhập thuộc đối tượng phải khấu trừ thuế theo tỷ lệ nêu trên nhưng ước tính tổng mức thu nhập chịu thuế của cá nhân sau khi trừ gia cảnh chưa đến mức phải nộp thuế thì cá nhân có thu nhập làm cam kết (theo mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) gửi tổ chức trả thu nhập để tổ chức trả thu nhập làm căn cứ tạm thời chưa khấu trừ thuế thu nhập cá nhân.

Căn cứ vào cam kết của người nhận thu nhập, tổ chức trả thu nhập không khấu trừ thuế. Kết thúc năm tính thuế, tổ chức trả thu nhập vẫn phải tổng hợp danh sách và thu nhập của những cá nhân chưa đến mức khấu trừ thuế (vào mẫu ban hành kèm theo văn bản hướng dẫn về quản lý thuế) và nộp cho cơ quan thuế. Cá nhân làm cam kết phải chịu trách nhiệm về bản cam kết của mình, trường hợp phát hiện có sự gian lận sẽ bị xử lý theo quy định của Luật quản lý thuế.

Cá nhân làm cam kết theo hướng dẫn tại điểm này phải đăng ký thuế và có mã số thuế tại thời điểm cam kết.”

Căn cứ các quy định và hướng dẫn trên, trường hợp Công ty ký hợp đồng lao động không xác định thời hạn với người lao động (bao gồm cả trường hợp người lao động đang trong độ tuổi lao động hay ngoài độ tuổi lao động) theo đúng quy định của Bộ Luật Lao động, nay hai bên thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động vào ngày 31/12/2016 nhưng tháng 01/2017 Công ty mới hoàn thành thủ tục

thành quyết toán và chi trả tiền lương tháng 12/2016 và các khoản trợ cấp cho người lao động vào thì:

- Đối với khoản tiền lương, Công ty thực hiện khấu trừ theo biểu lũy tiến từng phần trước khi chi trả cho người lao động;

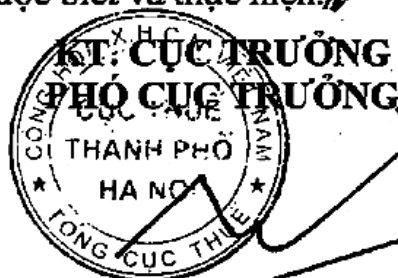
- Đối với khoản trợ cấp thôi việc, trợ cấp trợ cấp hưu trí một lần và các khoản trợ cấp khác theo quy định của Bộ luật Lao động và Luật Bảo hiểm xã hội thì không tính vào thu nhập chịu thuế TNCN từ tiền lương, tiền công của người lao động;

- Đối với khoản hỗ trợ tài chính mà Công ty trả cho người lao động (ngoài quy định của Bộ Luật lao động và Luật Bảo hiểm lao động) sau khi đã chấm dứt hợp đồng lao động thì Công ty thực hiện khấu trừ theo hướng dẫn tại điểm i khoản 1 Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC nêu trên.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty được biết và thực hiện. //

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KTT số 1;
- Phòng Pháp chế;
- Lưu: VT, TTHT (2). (6/3)



Mai Sơn

